

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021 - 2025, nguồn vốn ngân sách huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, KHOÁ XII  
KỲ HỌP THỨ TÁM  
(KỲ HỌP THƯỜNG LỆ GIỮA NĂM 2023)**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP  
ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều  
của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân huyện Côn Đảo về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 38/NQ-  
HĐND ngày 28/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai  
đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách huyện (điều chỉnh lần 1);*

*Xét Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân huyện Côn Đảo về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai  
đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách huyện Côn Đảo; Báo cáo thẩm tra hai  
Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân  
tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách huyện Côn Đảo, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách huyện Côn Đảo với nội dung như sau:

Tổng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 ngân sách huyện có thể cân đối là 600.719 triệu đồng, gồm:

- Vốn đầu tư các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội: 161.000 triệu đồng.
- Vốn xố số kiến thiết đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, y tế: 82.280 triệu đồng.
- Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 103.862 triệu đồng.
- Vốn từ nguồn đảm bảo mặt bằng dự toán: 6.000 triệu đồng.
- Vốn từ nguồn tăng thu dự toán: 4.366 triệu đồng.

- Vốn cân đối từ nguồn chi dân số thấp theo định mức phân bổ dự toán khoảng 75.000 triệu đồng trong giai đoạn 2023 – 2025.

- Vốn chuyển nguồn từ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 sang giai đoạn 2021 – 2025: 51.159 triệu đồng.

- Nguồn kết dư ngân sách huyện đến hết năm 2022 theo phương án Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt (đã loại trừ số chuyển nguồn từ giai đoạn 2016 – 2020 sang nhưng không thanh toán hết, hủy dự toán và chuyển vào kết dư ngân sách): 117.052 triệu đồng.

2. Bổ sung dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và điều chỉnh danh mục dự án, gồm:

- Bổ sung dự án Cải tạo đường mòn đi bộ tuần tra rừng kết hợp ngắm cảnh núi lò Vôi vào danh mục dự án dự kiến khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Chuyển dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến ống cao áp, hạ áp Cỏ Ống và đầu tư hệ thống tự động hóa trạm cấp nước Cỏ Ống từ danh mục dự án chuẩn bị đầu tư để lập các thủ tục, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 sang danh mục dự án khởi công mới giai đoạn 2021 – 2025.

- Chuyển dự án Nâng cấp hệ thống truyền thanh huyện điều chuyển từ danh mục dự án khởi công mới giai đoạn 2021 – 2025 sang danh mục dự án chuẩn bị đầu tư để lập các thủ tục, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030.

3. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách huyện Côn Đảo cho từng loại danh mục dự án, gồm:

- Dự án thanh toán khối lượng đã hoàn thành giai đoạn 2016 – 2020 chuyển sang: 03 dự án, kế hoạch vốn 6.339 triệu đồng.

- Dự án thi công chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 – 2020 sang thực hiện trong giai đoạn 2021 – 2025: 04 dự án, kế hoạch vốn 29.900 triệu đồng.

- Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 – 2025: 47 dự án, kế hoạch vốn 535.987 triệu đồng.

- Dự án chuẩn bị đầu tư để lập các thủ tục, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030: 09 dự án, kế hoạch vốn 2.000 triệu đồng.

- Dự án loại bỏ khỏi kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025: 02 dự án, kế hoạch vốn 860 triệu đồng (vốn bố trí để thanh quyết toán chi phí chuẩn bị đầu tư đã thực hiện).

- Dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025: 25.633 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này).*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai Nghị quyết này và lưu ý một số vấn đề sau:

- Trên cơ sở danh mục dự án và tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện thống nhất điều chỉnh, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan tham mưu tiếp tục rà soát danh mục

và kế hoạch vốn đối với từng dự án cụ thể, cần tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc, thứ tự ưu tiên đã được quy định tại Luật Đầu tư công.

- Quan tâm hơn nữa đối với các dự án đã có khối lượng hoàn thành, dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 – 2020 sang giai đoạn 2021 – 2025 để thực hiện, tập trung bố trí vốn để hoàn thành, quyết toán công trình trong năm 2023, nhằm phát huy hiệu quả vốn đầu tư, sớm đưa vào khai thác sử dụng; đồng thời không để chuyển tiếp sang giai đoạn 2026 – 2030. Kịp thời khắc phục những khó khăn vướng mắc, hạn chế điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện dự án, trừ trường hợp bất khả kháng.

- Đối với các dự án đã được Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt chủ trương khởi công mới trong năm 2021 – 2023, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan tham mưu, cơ quan có liên quan và đơn vị được giao làm chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất (nếu có); sớm bàn giao đất sạch để các dự án sớm được khởi công theo đúng tiến độ và đảm bảo đạt tỷ lệ giải ngân vốn bố trí theo kế hoạch; hạn chế bố trí vốn khởi công dự án cho các dự án khi chưa hoàn tất thủ tục giải phóng mặt bằng, không giải ngân được vốn dẫn đến phải điều chỉnh vốn.

- Để đảm bảo kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện trong giai đoạn 2021 – 2025 theo như dự kiến, Ủy ban nhân dân huyện cần rà soát, ưu tiên, tập trung nguồn lực ngân sách phân bổ cho đầu tư công, đồng thời đôn đốc các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư dự án khẩn trương triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện; các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện công tác giám sát trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Khóa XII, kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Các Ban, các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đăng trên Cổng TTĐT HĐND huyện;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



*Phan Thanh Biên*



## ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Nguồn vốn: Ngân sách huyện

(Kèm theo Nghị quyết số 09 /NQ-HĐND ngày 28/7 /2023 của HĐND huyện Côn Đảo)

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú	
			Số, ngày	TMĐT						
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i=h-g</i>	<i>j</i>	
<b>TỔNG SỐ</b>					<b>945.805</b>	<b>68.744</b>	<b>563.958</b>	<b>600.719</b>	<b>36.761</b>	
<b>A</b>	<b><u>TTKL dự án hoàn thành giai đoạn 2016 - 2020 chuyển sang</u></b>			<b>53.012</b>	<b>42.673</b>	<b>7.838</b>	<b>6.339</b>	<b>-1.499</b>		
1	Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm	BQLDA ĐTXD huyện	08/QĐ-TTr.HĐND ngày 24/9/2018	14.933	10.879	3.440	3.440	-		
2	Xây dựng Trường mầm non Bến Đầm 1	BQLDA ĐTXD huyện	65/CV-HĐND ngày 31/10/2016	25.999	21.770	2.342	2.342	-		
3	Nâng cấp đường vào bãi Đầm Trầu	BQL CTCC		12.080	10.024	2.056	557	(1.499)		
<b>B</b>	<b><u>Dự án thi công chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025</u></b>			<b>70.482</b>	<b>23.981</b>	<b>24.861</b>	<b>29.900</b>	<b>5.039</b>		
4	Xây dựng các tuyến đường quy hoạch trực chính xung quy khu tái định cư (khu 9A)	BQLDA ĐTXD huyện	21/NQ-HĐND ngày 15/10/2019	23.589	396	7.000	7.000	-	Chỉ thực hiện đoạn đầu tuyến, dự kiến 50m	
5	Đầu tư hệ thống điện mặt trời cho các trụ sở cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	05/NQ-HĐND ngày 22/6/2020	16.256	10.048	5.856	5.856	-		
6	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K	Phòng TNMT	06/NQ-HĐND ngày 22/6/2020	28.962	13.265	10.602	15.697	5.095		



Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMĐT					
7	Lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của huyện Côn Đảo	Phòng TNMT		1.675	272	1.403	1.347	(56)	
<b>C</b>	<b>Dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</b>			<b>622.808</b>	<b>0</b>	<b>526.049</b>	<b>535.987</b>	<b>9.938</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, đủ điều kiện bố trí vốn khởi công xây dựng trong giai đoạn 2021 - 2025</b>			<b>318.854</b>	<b>0</b>	<b>309.300</b>	<b>252.930</b>	<b>-56.370</b>	
8	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch khu dân cư phía Bắc Nghĩa trang Hàng Dương	BQLDA ĐTXD huyện	33/NQ-HĐND ngày 30/11/2020	13.737		12.000	11.840	(160)	
9	Nâng cấp, mở rộng đường Dương Thanh Khiết	BQLDA ĐTXD huyện	30/NQ-HĐND ngày 30/11/2020	14.961		12.000	12.000	-	
10	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép	BQLDA ĐTXD huyện	29/NQ-HĐND ngày 30/11/2020	32.915		32.915	32.531	(384)	
11	Tuyến đường kết nối từ khu dân cư 9A đến đường Nguyễn Văn Cừ	BQLDA ĐTXD huyện	32/NQ-HĐND ngày 30/11/2020	40.161		40.161	20.640	(19.521)	
12	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	31/NQ-HĐND ngày 30/11/2020	32.177		32.177	29.938	(2.239)	
13	Bổ sung một số hạng mục, thiết bị Trường THCS Lê Hồng Phong	Trường THCS Lê Hồng Phong	1586/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.982		1.982	1.982	-	Vốn XSKT
14	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường MN Hướng Dương năm 2021	Trường MN Hướng Dương	1589/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.603		1.603	1.603	-	Vốn XSKT
15	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường MN Tuổi Thơ năm 2021	Trường MN Tuổi Thơ	1590/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.077		1.077	1.077	-	Vốn XSKT
16	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường TH Cao Văn Ngọc năm 2021	Trường TH Cao Văn Ngọc	1587/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	4.987		4.900	4.900	-	Vốn XSKT



Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMĐT					
17	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Võ Thị Sáu năm 2021	Trường THPT Võ Thị Sáu	1588/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.495		1.494	1.494	-	Vốn XSKT
18	Tuyến đường nối từ khu tái định cư trung tâm đến đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	27/NQ-HĐND ngày 20/8/2021	22.450		22.450	22.450	-	
19	Đường Nguyễn Văn Trỗi nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	28/NQ-HĐND ngày 20/8/2021	6.150		6.150	6.150	-	
20	Tuyến đường nội bộ KDC số 9 theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	30/NQ-HĐND ngày 20/8/2021	30.461		30.461	12.905	(17.556)	
21	Tuyến đường theo quy hoạch nối đường trục phía Bắc và đường Phan Chu Trinh	BQLDA ĐTXD huyện	29/NQ-HĐND ngày 20/8/2021	32.904		32.904	17.922	(14.982)	
22	Mở rộng Trường THCS Lê Hồng Phong	BQLDA ĐTXD huyện	35/NQ-HĐND ngày 27/12/2021	22.942		22.942	20.396	(2.546)	Vốn XSKT và vốn đầu tư công do ngân sách huyện cân đối
23	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Võ Thị Sáu năm 2022	BQLDA ĐTXD huyện	36/NQ-HĐND ngày 27/12/2021	6.007		6.007	5.445	(562)	
24	Cải tạo cơ sở vật chất Trường tiểu học Cao Văn Ngọc	BQLDA ĐTXD huyện	17/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	11.108		5.000	9.150	4.150	
25	Lắp đặt bể sục trạm xử lý nước mặt 1.000 m3/ngày đêm và xây dựng bể chứa nước	BQLDA ĐTXD huyện	19/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	6.345		7.000	6.092	(908)	
26	Sửa chữa, nâng cấp đường Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện	22/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	13.962		14.104	13.962	(142)	
27	Xây dựng nhà văn hóa khu dân cư số 5	BQLDA ĐTXD huyện	20/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	2.116		5.000	2.116	(2.884)	
28	Sửa chữa, cải tạo đường Phan Chu Trinh (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	23/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	11.991		9.800	11.164	1.364	
29	Cải tạo khu đất công viên Nguyễn Đức Thuận kết hợp bãi đậu xe	BQLDA ĐTXD huyện	21/NQ-HĐND ngày 16/12/2022	7.323		7.173	7.173	-	
...									



Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMĐT					
II	<u>Dự án chuẩn bị đầu tư, dự kiến bố trí vốn khởi công mới khi đủ điều kiện</u>			303.954	0	216.749	283.057	66.308	
30	Cải tạo cơ sở vật chất Trường THPT Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện		7.000		5.000	7.000	2.000	Vốn XSKT và vốn đầu tư công do ngân sách huyện cân đối
31	Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hương Dương	BQLDA ĐTXD huyện		35.000		5.815	35.000	29.185	
32	Gia cố và xử lý chống sạt lở mái ta luy trên đường Cỏ Ống - Bến Đầm tại Km5+100	BQLDA ĐTXD huyện		15.000		15.000	15.000	-	
33	Cải tạo, nâng cấp tuyến ống cao áp, hạ áp Cỏ Ống và đầu tư hệ thống tự động hóa trạm cấp nước Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện		20.000		500	14.468	13.968	
34	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện		22.691		22.691	22.691	-	
35	Cải tạo, nâng cấp mặt đường Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện		2.849		15.000	2.849	(12.151)	
36	Xây dựng nhà văn hóa khu dân cư số 9	BQLDA ĐTXD huyện		5.000		5.000	5.000	-	
37	Xây dựng nhà văn hóa khu dân cư số 7	BQLDA ĐTXD huyện		5.000		5.000	5.000	-	
38	Cải tạo hạ tầng khu vực xung quanh An Sơn Miếu	BQLDA ĐTXD huyện		15.000		15.000	15.000	-	
39	Cải tạo công viên Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện		7.038		3.000	7.038	4.038	
40	Đầu tư các điểm dừng chân phục vụ du khách	BQLDA ĐTXD huyện		10.000		10.000	10.000	-	



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMĐT					
41	Chỉnh trang cây xanh các tuyến đường nội thị trung tâm huyện	BQLDA ĐTXD huyện		10.000		10.000	10.000	-	
42	Nâng cấp sân vận động 30/4	BQLDA ĐTXD huyện		3.000		3.000	3.000	-	
43	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Văn Linh	BQLDA ĐTXD huyện		10.500		10.500	10.500	-	
44	Cải tạo, chỉnh trang tuyến đường khu vực nghĩa trang Hàng Keo	BQLDA ĐTXD huyện		10.286		10.286	10.286	-	
45	Cải tạo vỉa hè đường Phạm Văn Đồng	BQLDA ĐTXD huyện		14.949		14.949	14.949	-	
46	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Văn Trỗi	BQLDA ĐTXD huyện		6.458		6.458	6.458	-	
47	Cải tạo vỉa hè Đường Hồ Thanh Tông	BQLDA ĐTXD huyện		12.365		7.000	7.000	-	
48	Cải tạo vỉa hè đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện		7.540		7.540	7.540	-	
49	Cải tạo mảng xanh trước trung tâm văn hóa (giai đoạn 3)	BQLDA ĐTXD huyện		14.335		10.000	14.335	4.335	
50	Cải tạo nâng cấp đường nội bộ Khu 5	BQLDA ĐTXD huyện		12.996		3.010	12.996	9.986	
51	Trùng tu, tôn tạo dãy phố cổ đường Lê Duẩn	BQLDA ĐTXD huyện		15.000		10.000	10.000	-	





STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMDT					
52	Bãi đậu xe Nghĩa trang Hàng Dương theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện		14.000		14.000	14.000	-	
53	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quang khu vực hồ Quang Trung II (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện		13.000		8.000	8.000	-	
54	Cải tạo đường mòn đi bộ tuần tra rừng kết hợp ngắm cảnh núi lò Voi			14.947			14.947	14.947	
<b>D</b>	<b>Dự án bố trí vốn chuẩn bị đầu tư để lập các thủ tục, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030</b>			<b>45.488</b>	<b>300</b>	<b>4.350</b>	<b>2.000</b>	<b>(2.350)</b>	
55	Đường xuống các bãi tắm	BQLDA ĐTXD huyện		14.935		150	150	-	
56	Xây dựng Trường mầm non Bến Đầm giai đoạn 2	BQLDA ĐTXD huyện				50	50	-	
57	Xây dựng Trường mầm non Khu 1	BQLDA ĐTXD huyện				50	50	-	
58	Xây dựng nhà làm việc khu dân cư số 10	BQLDA ĐTXD huyện	64/CV-HĐND ngày 31/10/2016	12.202	300	50	50	-	
59	Hạ tầng lô E	BQLDA ĐTXD huyện				50	50	-	
60	Cải tạo, nâng cấp hạ tầng cảng Bến Đầm	BQLDA ĐTXD huyện				500	500	-	
61	Thay mới và chuyển dời một số tuyến đường ống hạ áp khu trung tâm	BQLDA ĐTXD huyện		10.000		500	500	-	
62	Cải tạo chất lượng nước tại khu xử lý nhà máy nước lớn công suất 4.000 m3/ngày đêm	BQLDA ĐTXD huyện		5.851		500	500	-	



Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư		Lũy kế giải ngân đến hết KH trung hạn 2016 - 2020	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 10/NQ-HĐND ngày 02/11/2022 của HĐND huyện	KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh	Tăng/giảm so với KH trung hạn 2021 - 2025 phê duyệt tại NQ số 10/NQ-HĐND	Ghi chú
			Số, ngày	TMDT					
63	Nâng cấp hệ thống truyền thanh huyện	BQLDA ĐTXD huyện		2.500		2.500	150	(2.350)	
<b>E</b>	<b>Dự án loại bỏ khỏi kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025</b>			<b>154.015</b>	<b>1.790</b>	<b>860</b>	<b>860</b>	<b>-</b>	
64	Xây dựng cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Bến Đầm giai đoạn 1	BQLDA ĐTXD huyện	11/NQ-HĐND ngày 17/7/2019	40.124	1.790	860	860	-	
65	Xây dựng cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Bến Đầm giai đoạn 2	BQLDA ĐTXD huyện	11/NQ-HĐND ngày 17/7/2019	113.891		0	0	-	
<b>F</b>	<b>Dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025</b>						<b>25.633</b>	<b>25.633</b>	